TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 83/2018/HSST
Ngày: 09/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm: 1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

2. Ông Lê Huy Trọng

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th.O, thành phố H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H, mở phiên tòa xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 19/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/HSST – QĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn V H,** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Xóm A Th, xã D Th, huyện Ph B, tỉnh Th Ng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Họ và tên bố: Nguyễn V Đ - Đã chết; Họ và tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm: 1969; Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa

Có 03 tiền án: Ngày 17/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ph B, tỉnh Th Ng xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 13/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện V T, tỉnh V Ph xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 20/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ph B, tỉnh Th Ng xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp với hình phạt của 02 bản án trên buộc H phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 05 năm tù. Đến ngày 16/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến nay tại trại tạm giam số 2 - Công an TP H.

Người bị hại: Anh Trần Ng Đ, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Qu C, xã H Ph, huyệnV Th, tỉnh Th B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhờ bạn bè giới thiệu, ngày 18/3/2018 Nguyễn V H sinh năm 1991, trú tại xóm A Th, xã D Th, huyện Ph B, tỉnh Th Ng đến xin làm việc tại nhóm thợ xây dựng của anh Trần Ng Đ (tên gọi khác là H1) sinh năm 1981, trú tại thôn Qu C, xã H Ph, huyện V Th, tỉnh Th B đang làm công trình tại khu đô thị Th H, thuộc địa phận xã C Kh, huyện Th.O, Thành phốH. Anh Đ đồng ý nhận H vào làm việc. Đến sáng ngày 19/3/2018, Đ giao cho H cùng Nguyễn Đ Ng sinh năm 1966 trú tại khu 7, xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và Lưu Văn Kh sinh năm 1961 trú tại thôn Qu C, xã H Ph, huyện V Th, tỉnh Th B đi làm việc tại công trình ở khu vực phường Đ C, quận B Đ, Thành phố H. Do H không có phương tiện đi lại nên anh Đ giao cho H chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 17N2 - 0675 của mình để đi làm. Do thiếu tiền tiêu sài nên ngay sau khi được giao xe, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy này. Trên đường đi làm anh Kh và Ng đi cùng một xe còn H điều khiển xe máy biển kiểm soát 17N2 - 0675 đi một mình. Khi đi đến khu vực Ng T S, H lợi dụng lúc anh Kh và Ng không để ý, H điều khiển xe máy đi hướng khác, không đến chỗ làm việc. Đến tối cùng ngày, H điều khiển xe máy trên đi đến khu vực trạm bơm Y S, quận H M, Thành phố H. Tại đây thông qua mạng Internet, H có liên lạc và bán chiếc xe máy trên cho một nam thanh niên không quen biết với giá 4.000.000 đồng rồi bỏ trốn và tiêu sài cá nhân hết số tiền này. Sau khi không thấy H đến chỗ làm và không trả xe, anh Đ nhiều lần liên hệ với H để đòi lại xe máy nhưng đều không liên lạc được. Đến ngày 07/8/2018, anh Đ tìm và gặp được H ở khu vực thị xã S T, H nên đã yêu cầu, đưa H đến Công an huyện Th.O để trình báo và làm rõ nội dung vụ việc. Trên đường đi đến Công an huyện Th.O do bức xúc với H về việc chiếm đoạt chiếc xe máy của mình nên anh Đ đã dùng tay tát H 02 phát, khiến H bị sưng nề vùng má phải. Tại cơ quan điều tra Công an huyện Th.O, Nguyễn V H đã đầu thú và Khi nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Ngày 08/8/2018, cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải H đến khu vực trạm bơm Y S để truy tìm chiếc xe máy và người đã mua chiếc xe máy trên nhưng không tìm thấy.

Trên cơ sở hồ sơ đăng ký quyền sở hữu chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 17N2 - 0675 do anh Trần Ng Đ cung cấp, Hội đồng định giá tài sản huyện Th.O đã tiến hành định giá và tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KLĐG ngày 17/8/2018, kết luận:

- 01 chiếc xe máy Hoda Dream, biển kiểm soát 17N2 - 0675, số khung 131183, số máy 1155801 có giá trị: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Cáo trạng số 81 ngày 18 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O truy tố các bị cáo Nguyễn V H về tội " tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tại phiên toà, bị cáo Khi nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Người bị hại vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề Ng áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1điều 51;

Xử phạt Nguyễn V H từ 30 – 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Do bị cáo tự nguyện bồi thường đủ số tiền người bị hại yêu cầu, vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời Khi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 19/3/2018, tại khu đô thị Th H thuộc địa phận xã C Kh, huyện Th.O, H. Nguyễn V H lợi dụng sự tin tưởng của anh Trần Ng Đ khi giao chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 17N2 - 0675 có giá trị 8.000.000 đồng cho H để đi làm. Sau đó H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy này, đem bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 4.000.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết dẫn đến mất khả năng trả lại tài sản

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn V H đã phạm vào tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy cần có mức hành phạt nhất định để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bởi lẽ Bị cáo Khi báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Trần Ng Đ có yêu cầu đòi bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V H tự nguyện chấp nhận bồi thường cho anh Đ 20.000.000 đồng.

Xét chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 17N2 - 0675 có giá trị 8.000.000 đồng.

Chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 17N2 – 0675 là phương tiện đi làm của anh Đ. Vì vậy thiệt hại gián tiếp từ việc bị lạm dụng chiếm đoạt tài sản từ khi bị lạm dụng cho đến phiên tòa với số tiền là 12.000.000 đồng là thiệt hại thực tế có thể chấp nhận được.

Bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Đ.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V H phạm tội *"*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"*

Áp dụng: Điểm g Khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/8/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn V H phải bồi thường cho anh Trần Ng Đ số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Ng quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn V H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành án thì phải chịu khoản lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất không vượt quá 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện Th.O;
- Bị cáo;
- Người Bị hại;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bá Thắng